

QUY CHẾ CUỘC ĐẤU GIÁ

Tài sản thi hành án của Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 - Quảng Ninh
gồm: 03 Quyền sử dụng đất tại địa chỉ tại tổ 48 cũ (nay là tổ 63), khu Diêm
Thủy, phường Cẩm Đông, thành phố Cẩm Phả (nay là phường Cẩm Phả), tỉnh
Quảng Ninh

- Căn cứ Bộ Luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự số 106/2025/QH15 ngày 05/12/2025;
- Căn cứ Luật đấu giá số: 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016; Luật số: 37/2024/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đấu giá tài sản.
- Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số: 03/2026/THAKV3 - ĐGQN ngày 24/03/2026 và phụ lục Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số: 03/2026/THAKV3 - ĐGQN - PL03 ngày 22/07/2026 giữa Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh - Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 và Công ty Đấu giá Hợp danh Quảng Ninh.

Công ty Đấu giá Hợp danh Quảng Ninh ban hành Quy chế cuộc đấu giá tài sản theo hợp đồng nêu trên, với các điều khoản như sau:

Điều 1. Tài sản đấu giá; Giá khởi điểm.

1.1 Tài sản đấu giá.

Công ty Đấu giá Hợp danh Quảng Ninh tổ chức đấu giá tài sản để đảm bảo thi hành Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 02/2025/QĐST-DS ngày 21/02/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 1666/QĐ-THADS ngày 04/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh (bán riêng lẻ từng tài sản); cụ thể:

Tài sản 01: Quyền sử dụng 241,9 m² đất tại thửa đất số 9A, tờ bản đồ số 40, có địa chỉ tại tổ 48 cũ (nay là tổ 63), khu Diêm Thủy, phường Cẩm Đông, thành phố Cẩm Phả (nay là phường Cẩm Phả), tỉnh Quảng Ninh; Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Đ464818, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 1968.QSDĐ/ do UBND thị xã Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 26/11/2004 mang tên bà Trần Thị Thoảng; Quyền sử dụng đất trên đã được chuyển nhượng cho ông Trần Thanh Toàn và bà Trương Lan Anh theo xác nhận của văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thành phố Cẩm Phả ngày 08/05/2019

(Diện tích ghi trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 243,0 m², diện tích thực tế theo Sơ đồ hiện trạng sử dụng đất của Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư dự án Việt Nam là 241,9m², giảm 1,1m² so với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã được cấp (sai số do tính toán diện tích))

Tài sản trên đất: Không có

Tài sản 02: Quyền sử dụng 241,9 m² đất tại thửa đất số 9B, tờ bản đồ số 40, có địa chỉ tại tổ 48 cũ (nay là tổ 63), khu Diêm Thủy, phường Cẩm Đông, thành phố Cẩm Phả (nay là phường Cẩm Phả), tỉnh Quảng Ninh; Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Đ464819, vào sổ cấp GCN QSDĐ số 1973.QSDĐ/ do UBND thị xã Cẩm Phả tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 26/11/2004 mang tên bà Đào Nguyệt Tâm; Quyền sử dụng đất trên đã được chuyển nhượng cho ông Trần Thanh Toàn và bà Trương Lan Anh theo xác nhận của văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thành phố Cẩm Phả ngày 08/05/2019

(Diện tích ghi trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 243,0 m², diện tích thực tế theo Sơ đồ hiện trạng sử dụng đất của Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư dự án Việt Nam là 241,9m², giảm 1,1m² so với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã được cấp (sai số do tính toán diện tích))

Tài sản trên đất: Không có

Tài sản 03: Quyền sử dụng 234,0 m² đất tại thửa đất số 9C, tờ bản đồ số 40, có địa chỉ tại tổ 48 cũ (nay là tổ 63), khu Diêm Thủy, phường Cẩm Đông, thành phố Cẩm Phả (nay là phường Cẩm Phả), tỉnh Quảng Ninh; Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Đ464827, vào sổ cấp GCN QSDĐ số 1969.QSDĐ/ do UBND thị xã Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 26/11/2004 mang tên bà Mai Thị Hồng; Quyền sử dụng đất trên đã được chuyển nhượng cho ông Trần Thanh Toàn và bà Trương Lan Anh theo xác nhận của văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thành phố Cẩm Phả ngày ngày 08/05/2019

(Diện tích ghi trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 243,0 m², diện tích thực tế theo Sơ đồ hiện trạng sử dụng đất của Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư dự án Việt Nam là 234,0m², giảm 9m² so với diện tích giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã được cấp, trong đó có giảm 1,1m² do sai số tính toán diện tích và giảm 7,9m² ở phía giáp với thửa đất số 13 của hộ ông Phạm Văn Đan)

Tài sản trên đất: Không có

Chi tiết tài sản được thể hiện tại biên bản tự nguyện giao tài sản thi hành án ngày 29/12/2025, Sơ đồ hiện trạng sử dụng đất (Số thửa đất: 9A, tờ BĐĐC số 40; Số thửa đất: 9B, tờ BĐĐC số 40; Số thửa đất: 9C, tờ BĐĐC số 40) của Công ty cổ phần Đầu tư dự án Việt Nam, Chứng thư thẩm định giá số 098/2026/32 ngày 03/03/2026 của Công ty cổ phần Thẩm định giá Quảng Ninh.

Lưu ý: Người mua được tài sản đấu giá được cấp giấy chứng nhận theo diện tích thực tế đo đạc theo sơ đồ hiện trạng sử dụng đất của Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư dự án Việt Nam.

1.2 Giá khởi điểm.

Tổng giá khởi điểm của 03 tài sản (lần 04) là: **15.310.157.184** đồng (Bằng chữ: Mười lăm tỷ, ba trăm mười triệu, một trăm năm mươi bảy nghìn, một trăm tám mươi tư đồng); Trong đó:

Giá khởi điểm của tài sản 01: **5.159.552.832** đồng (Bằng chữ: Năm tỷ, một trăm năm mươi chín triệu, năm trăm năm mươi hai nghìn, tám trăm ba mươi hai đồng).

Giá khởi điểm của tài sản 02: **5.159.552.832** đồng (Bằng chữ: Năm tỷ, một trăm năm mươi chín triệu, năm trăm năm mươi hai nghìn, tám trăm ba mươi hai đồng).

Giá khởi điểm của tài sản 03: **4.991.051.520** đồng (Bằng chữ: Bốn tỷ, chín trăm chín mươi mốt triệu, không trăm năm mươi mốt nghìn, năm trăm hai mươi đồng).

Ghi chú: Nghĩa vụ nộp các loại thuế, phí, lệ phí trực tiếp liên quan đến chuyển nhượng tài sản bao gồm thuế thu nhập cá nhân, lệ phí trước bạ, phí công chứng và những loại phí khác do người mua được tài sản phải chịu.

Điều 2. Bước giá; Tiền đặt trước; tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá:

2.1. Bước giá: 50.000.000 đồng/tài sản (Năm mươi triệu đồng/tài sản).

Bước giá là mức chênh lệch giữa lần trả giá đầu tiên so với giá khởi điểm hoặc giữa lần trả giá sau so với lần trả giá trước liền kề.

2.2. Tiền đặt trước: 900.000.000 đồng/tài sản (Chín trăm triệu đồng/tài sản).

- Tiền đặt trước của người tham gia đấu giá được chuyển vào tài khoản của bên B số: 4403838368 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Quảng Ninh; Nội

dung nộp tiền: *Người tham gia đấu giá*) nộp TĐT tham gia đấu giá thửa đất số.... (9A/9B/9C) của Phòng THADS – khu vực 3

- Sau khi phiên đấu giá kết thúc, tiền đặt trước được xử lý như sau:

+ Trường hợp trúng đấu giá thì khoản tiền đặt trước và tiền lãi (nếu có) được chuyển thành tiền đặt cọc để bảo đảm thực hiện giao kết hoặc thực hiện hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc thực hiện nghĩa vụ mua tài sản đấu giá sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có trách nhiệm chuyển tiền đặt cọc cho người có tài sản đấu giá trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

+ Khoản tiền đặt trước và tiền lãi (nếu có) được trả lại cho người tham gia đấu giá nhưng không trúng đấu giá trong thời hạn 03 ngày (ngày làm việc), trừ những trường hợp quy định tại khoản 4, Điều 9 của Quy chế này.

+ Người đăng ký tham gia đấu giá đã nộp khoản tiền đặt trước nhưng rút lại đăng ký trước thời hạn cuối cùng của việc nộp tiền đặt trước và người đăng ký tham gia đấu giá nhưng không tham gia phiên đấu giá mà thuộc trường hợp bất khả kháng được hoàn trả tiền đặt trước và tiền lãi (nếu có) theo thời hạn nêu trên, khoản tiền mua hồ sơ không được hoàn trả lại.

2.3. Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá tài sản:

Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá đối với tài sản 01 và tài sản 02: **600.000** đồng/hồ sơ/tài sản (*Sáu trăm nghìn đồng/hồ sơ/tài sản*)

Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá đối với tài sản 03: **400.000** đồng/hồ sơ (*Bốn trăm nghìn đồng/hồ sơ*)

Theo quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-BTC ngày 22/01/2025 hướng dẫn về chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản; quy định việc thu, chi, quản lý và sử dụng tiền bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiền đặt trước của người tham gia đấu giá không được nhận lại theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản.

Điều 3. Đối tượng tham gia đấu giá; Điều kiện tham gia đấu giá; Hồ sơ tham gia đấu giá ; Hình thức và phương thức đấu giá:

3.1. Đối tượng tham gia đấu giá:

Cá nhân, tổ chức có nhu cầu, có khả năng tài chính là cá nhân có đủ năng lực hành vi dân sự, không mất hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự (quy định tại Điều 23, 24, 25 Bộ luật Dân sự); Tổ chức có đủ tư cách pháp nhân được tham gia đấu giá theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp không được đăng ký tham gia đấu giá theo quy định tại khoản 4 Điều 38 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 và các hành vi nghiêm cấm theo quy định tại khoản 5 Điều 9 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 và Luật số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản.

3.2. Điều kiện, cách thức, hồ sơ tham gia đấu giá.

3.2.1 Điều kiện, cách thức tham gia đấu giá.

** Cách thức tham gia đấu giá*

Người tham gia đấu giá mua, nộp hồ sơ tham gia đấu giá trực tiếp tại: Trụ sở Công ty đấu giá hợp danh Quảng Ninh; Địa chỉ: Số 26 phố Văn Lang, phường Hồng Gai, tỉnh Quảng Ninh. Điện thoại: 0203.3816.731.

** Điều kiện tham gia đấu giá:*

Cá nhân, tổ chức thuộc đối tượng tham gia đấu giá tự nguyện mua, nộp hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ, nộp đủ số tiền đặt trước, tiền mua hồ sơ theo quy định.

3.2.2. Hồ sơ của người tham gia đấu giá hợp lệ gồm có:

a. Phiếu đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu (Có đóng dấu treo của Công ty Đấu giá Hợp danh Quảng Ninh); Người tham gia đấu giá phải ký, ghi rõ họ tên, địa chỉ, các thông tin yêu cầu trên phiếu đăng ký.

b. Căn cước/số định danh cá nhân/hộ chiếu (bản sao và có bản gốc để đối chiếu);

c. Bản photo chứng từ có xác nhận của Ngân hàng về việc nộp khoản tiền đặt trước.

d. Giấy uỷ quyền có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền (nếu có).

* Chỉ những người mua hồ sơ đấu giá, nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá, nộp tiền đặt trước trong thời gian quy định mới được công nhận là đủ điều kiện đấu giá.

Điều 4. Nguyên tắc đấu giá; Trình tự, thủ tục đấu giá; Xác định người mua được tài sản:

4.1. Nguyên tắc đấu giá:

Việc đấu giá được thực hiện theo Điều 6 Luật đấu giá số: 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016; Luật số: 37/2024/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đấu giá tài sản và các văn bản hướng dẫn thi hành.

4.2. Điều kiện tổ chức phiên đấu giá: Cuộc đấu giá được mở khi có người đăng kí và đủ điều kiện tham gia đấu giá.

4.3. Hình thức trả giá, phương thức trả giá:

- Hình thức đấu giá: Đấu giá trực tiếp bằng lời nói.

- Phương thức trả giá: Phương thức trả giá lên

Phương thức trả giá lên là phương thức đấu giá, theo đó người tham gia đấu giá trả giá từ thấp lên cao cho đến khi xác định được người trả giá cao nhất so với giá khởi điểm.

4.4. Cách thức trả giá; Giá trả hợp lệ; Giá trả không hợp lệ.

4.4.1 Cách thức trả giá.

- Người điều hành công bố giá khởi điểm.

- Chỉ những người có tên trong danh sách đăng ký tham gia đấu giá mới được trả giá.

- Trong trường hợp tất cả những người tham gia đấu giá không giơ thẻ trả giá thì phiên đấu giá coi như không thành.

- Người tham gia đấu giá có nhu cầu trả giá phải giơ thẻ để tham gia trả giá, trong trường hợp có nhiều người cùng giơ thẻ, đấu giá viên sẽ gọi lần lượt từng người trả giá theo thứ tự (người có số thẻ nhỏ hơn sẽ trả giá trước).

- Đấu giá viên công bố giá đã trả sau mỗi lần người tham gia đấu giá trả giá và đề nghị những người tham gia đấu giá khác tiếp tục trả giá, đến khi không còn người trả giá tiếp. Khoảng thời gian tối đa giữa các lần trả giá là 30 giây.

Đấu giá viên công bố người đã trả giá cao nhất là người trúng đấu giá sau khi nhắc lại ba lần giá cao nhất đã trả và cao hơn giá khởi điểm mà không có người trả giá cao hơn.

4.4.2 Giá trả hợp lệ:

- Giá trả tại phiên đấu giá phải bằng hoặc cao hơn giá khởi điểm một hoặc nhiều bước giá;

- Người trả giá sau phải trả giá cao hơn giá mà người trả giá trước liền kề đã trả, phần cao hơn tối thiểu bằng một hoặc nhiều bước giá

4.4.3 Giá trả không hợp lệ: Giá trả được xem như không hợp lệ nếu vi phạm quy định tại mục 4.4.2 của Quy chế này.

4.5. Rút lại giá đã trả:

Tại phiên đấu giá nếu người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên công bố người trúng đấu giá thì phiên đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ giá của người trả giá liền kề trước đó. Người rút lại giá đã trả hoặc rút lại giá đã chấp nhận bị truất quyền tham gia phiên đấu giá và không được nhận lại tiền đặt trước.

4.6. Xác định người trúng đấu giá:

- Đấu giá viên công bố người đã trả giá cao nhất là người trúng đấu giá sau khi nhắc lại 03 lần giá cao nhất đã trả mà không có người trả giá cao hơn.”.
- Trường hợp đấu giá tài sản theo phương thức trả giá lên, khi đã hết thời hạn đăng ký tham gia mà chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá hoặc có nhiều người đăng ký tham gia đấu giá nhưng chỉ có một người tham dự phiên đấu giá hoặc có nhiều người tham dự phiên đấu giá nhưng chỉ có một người trả giá hợp lệ hoặc có nhiều người trả giá nhưng chỉ có một người trả giá cao nhất và ít nhất bằng giá khởi điểm thì tài sản được bán cho người đó;
- Người trúng đấu giá phải ký biên bản đấu giá và các văn bản có liên quan khác để xác nhận việc trúng đấu giá.

- Người trúng đấu giá được coi như chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá kể từ thời điểm đấu giá viên công bố người trúng đấu giá, trừ trường hợp người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá quy định tại khoản 3 Điều 44 của Luật đấu giá hoặc từ chối kết quả trúng đấu giá quy định tại Điều 51 của Luật đấu giá; Kể từ thời điểm này, quyền và nghĩa vụ của các bên được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan.

4.7. Từ chối ký biên bản đấu giá (từ chối công nhận kết quả đấu giá):

- Sau khi đấu giá viên điều hành phiên đấu giá đã công bố người trúng đấu giá mà tại phiên đấu giá người này từ chối kết quả trúng đấu giá thì người trả giá liền kề là người trúng đấu giá, nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá và người trả giá liền kề chấp nhận mua tài sản đấu giá.

- Nếu người trả giá cao nhất liền kề không chấp nhận mua tài sản đấu giá thì phiên đấu giá coi như không thành.

Điều 5. Thời gian, địa điểm mua hồ sơ, xem tài sản, nộp tiền đặt trước, đăng ký tham gia đấu giá và tổ chức đấu giá.

- Thời gian bán, tiếp nhận hồ sơ: Từ ngày **28/07/2026** đến ngày **17/08/2026** (buổi sáng từ 8h00 đến 11h30, buổi chiều từ 13h30 đến 16h00, trừ thứ 7, chủ nhật và ngày lễ).

- Thời gian, địa điểm xem tài sản: Ngày **05/08/2026**, **06/08/2026** và **07/08/2026** (buổi sáng từ 8h00 đến 11h30, buổi chiều từ 13h30 đến 16h00) tại nơi có tài sản (Phường Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh)

Người tham gia đấu giá có thể chủ động đi xem tài sản đấu giá trong thời hạn bán, tiếp nhận hồ sơ.

- Thời gian nộp tiền đặt trước đăng ký tham gia đấu giá: Từ 08h00’ ngày **28/07/2026** đến 16h30 ngày **17/08/2026**.

Chủ tài khoản: **Công ty Đấu giá hợp danh Quảng Ninh**

Số tài khoản: **4403838368** tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, chi nhánh Quảng Ninh.

Nội dung nộp tiền: (Người tham gia đấu giá) nộp TĐT tham gia đấu giá thửa đất số.... (9A/9B/9C) của Phòng THADS – khu vực 3

Sử dụng mã QR để chuyển khoản nội bộ BIDV, chuyển nhanh **napas 247**



CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH QUẢNG NINH
4403838368
NH TMCP ĐT VÀ PT VN CN QUẢNG NINH

- Thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá: Từ 09h00’ ngày **20/08/2026** tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 – Quảng Ninh; Địa chỉ: Tổ 5, khu Diêm Thủy, phường Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh

- Địa điểm bán, nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá: Trụ sở Công ty Đấu giá Hợp danh Quảng Ninh; Địa chỉ: Số 26 phố Văn Lang, phường Hồng Gai, tỉnh Quảng Ninh. Điện thoại: 02033.816.731.

Điều 6. Thời hạn, phương thức thanh toán, bàn giao tài sản:

6.1. Thời hạn, phương thức thanh toán:

Người mua được tài sản đấu giá phải nộp tiền vào tài khoản của cơ quan thi hành án dân sự trong thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày đấu giá thành; trường hợp đương sự và người mua trúng đấu giá tài sản thỏa thuận về việc gia hạn thì thời hạn nộp tiền có thể kéo dài nhưng không quá 60 ngày kể từ ngày đấu giá thành; Thời điểm người mua được tài sản đấu giá hoàn thành việc nộp tiền trực tiếp tại cơ quan thi hành án dân sự hoặc hoàn thành thủ tục nộp tiền qua tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài hoặc phương tiện thanh toán khác theo quy định của pháp luật là thời điểm nộp tiền hợp lệ.

Trường hợp người mua được tài sản đấu giá không nộp hoặc nộp không đủ tiền mua tài sản trong thời hạn nêu trên thì cơ quan thi hành án dân sự căn cứ quy định của pháp luật hủy bỏ giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, hủy bỏ hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc yêu cầu Tòa án hủy bỏ theo quy định của pháp luật.

Người mua được tài sản đấu giá nộp tiền theo nội dung:

- Đơn vị thụ hưởng: Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh.
- Số tài khoản: 3949.0.1054181.00000; Mã QHNS: 1054181 mở tại Kho bạc Nhà nước Khu vực III, Phòng Nghiệp vụ 2.
- Nội dung: [Người trúng đấu giá] thanh toán tiền mua thửa đất số... (9A/9B/9C) của Phòng THADS – khu vực 3.

Khoản tiền đặt trước và lãi suất (nếu có) được chuyển thành tiền đặt cọc để bảo đảm thực hiện giao kết hoặc thực hiện hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc thực hiện nghĩa vụ mua tài sản đấu giá sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày người mua được tài sản đấu giá nộp đủ tiền mua tài sản mà cơ quan thi hành án dân sự chưa giao được tài sản cho người mua thì cơ quan thi hành án dân sự làm thủ tục đứng tên gửi số tiền đó vào ngân hàng thương mại theo quy định tại khoản 7 Điều 30 Nghị định 152/2026/NĐ-CP ngày 13/05/2026

6.2. Bàn giao tài sản và giấy tờ kèm theo:

Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày người mua được tài sản nộp đủ tiền hoặc kể từ ngày người được thi hành án nộp đủ tiền để nhận tài sản trừ vào tiền thi hành án theo quy định tại khoản 6 Điều 65 Nghị định 152/2026/NĐ-CP ngày 13/05/2026, cơ quan thi hành án dân sự tổ chức việc giao tài sản cho người mua được tài sản, người nhận tài sản, trừ trường hợp xảy ra tình trạng khẩn cấp, sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan

- Địa điểm bàn giao tài sản đấu giá: Tại nơi có tài sản đấu giá.

Điều 7. Tạm dừng, dừng việc tổ chức đấu giá, phiên đấu giá

Việc tạm dừng, dừng việc tổ chức đấu giá, phiên đấu giá được thực hiện theo điều 84 Luật thi hành án dân sự số 106/2025/QH15 ngày 05/12/2025 đã được sửa đổi bổ sung tại Nghị định 152/2026/NĐ-CP ngày 13/05/2026, cụ thể:

7.1. Chấp hành viên có quyền yêu cầu tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, Hội đồng đấu giá tài sản tạm dừng việc tổ chức đấu giá khi có một trong các căn cứ sau đây:

- a) Có quyết định hoãn, tạm đình chỉ thi hành án;
- b) Có yêu cầu của người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại, tố cáo về việc tạm dừng việc thi hành án để giải quyết khiếu nại, tố cáo;

c) Có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân, quyết định hoặc văn bản khác của cơ quan tiến hành tố tụng yêu cầu tạm dừng xử lý tài sản.

7.2. Chấp hành viên có quyền yêu cầu tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, Hội đồng đấu giá tài sản dừng việc tổ chức đấu giá tài sản; Đấu giá viên dừng phiên đấu giá khi có một trong các căn cứ sau đây:

- a) Có quyết định đình chỉ thi hành án;
- b) Có kết luận của cơ quan, người có thẩm quyền về việc có vi phạm nghiêm trọng trong tổ chức thi hành án và đấu giá đối với tài sản đó;
- c) Có căn cứ xác định tài sản đấu giá không đủ điều kiện đưa ra đấu giá gồm:
 - Trường hợp kê biên, xử lý tài sản của người phải thi hành án đang cầm cố, thế chấp theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 78 của Luật Thi hành án dân sự sau khi giảm giá mà giá trị tài sản bằng hoặc thấp hơn chi phí thi hành án và các nghĩa vụ được bảo đảm;
 - Trường hợp bán tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 83 của Luật Thi hành án dân sự mà giá trị tài sản đã giảm bằng hoặc thấp hơn chi phí thi hành án;
 - Nhận được thông báo dừng xử lý tài sản ủy thác của cơ quan thi hành án dân sự đã ủy thác xử lý tài sản;
 - Có căn cứ khác xác định tài sản đấu giá không đủ điều kiện đưa ra đấu giá.
- d) Người phải thi hành án đã nộp đủ tiền để nhận lại tài sản (Trước khi mở cuộc đấu giá 01 ngày làm việc, người phải thi hành án nộp đủ tiền để thi hành án và thanh toán các chi phí thực tế, hợp lý đã phát sinh từ việc cưỡng chế thi hành án, tổ chức đấu giá thì được nhận lại tài sản thi hành án theo quy định tại khoản 4, điều 83, Luật Thi hành án dân sự số 106/2025/QH15 ngày 05/12/2025) hoặc người được thi hành án nhận tài sản đã kê biên để trừ vào tiền được thi hành án theo quy định của Luật này, gồm:
 - Chủ sở hữu chung hoặc người được quyền ưu tiên thực hiện việc mua tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 83 của Luật Thi hành án dân sự;
 - Trường hợp đang bán tài sản theo quy định tại Điều 59, khoản 2 Điều 81, điểm a khoản 3 Điều 90 của Luật Thi hành án dân sự mà người có tài sản đến nhận lại tài sản. Người có tài sản phải thanh toán toàn bộ các chi phí phát sinh liên quan đến việc xử lý tài sản (nếu có);
 - Người phải thi hành án đã nộp đủ tiền để nhận lại tài sản;
 - Người được thi hành án được nhận tài sản đã kê biên để trừ vào tiền được thi hành án theo quy định của Luật Thi hành án dân sự và Nghị định 152/2026/NĐ-CP ngày 13/05/2026;
- đ) Trường hợp bán tài sản theo quy định tại khoản 6 Điều 83 của Luật thi hành án dân sự số 106/2025/QH15 ngày 05/12/2025 mà số tiền thu được từ việc đấu giá tài sản đã đủ để thi hành nghĩa vụ và các chi phí theo quy định.

7.3. Việc tạm dừng, dừng việc tổ chức đấu giá, phiên đấu giá theo quy định tại mục 7.1 và 7.2 Điều này chỉ được thực hiện trước khi Đấu giá viên công bố người trúng đấu giá

Tiền bán hồ sơ tham gia đấu giá và tiền đặt trước được hoàn lại cho người tham gia đấu giá đã nộp.

Điều 8. Trách nhiệm về tài sản đấu giá:

Công ty Đấu giá Hợp danh Quảng Ninh không chịu trách nhiệm về giá trị, chất lượng của tài sản đấu giá, trừ trường hợp không thông báo đầy đủ, chính xác cho người tham gia đấu giá những thông tin cần thiết có liên quan đến giá trị, chất lượng của tài sản đã đấu giá.

Điều 9. Quy tắc ứng xử trong phiên đấu giá:

9.1. Thủ tục vào phòng đấu giá:

- Chỉ những người có tên trong danh sách đăng ký tham gia đấu giá mới được vào phòng đấu giá.
- Mỗi hộ gia đình, cá nhân tham gia đấu giá chỉ được 01 người tham dự trong phòng đấu giá.
- Người tham gia đấu giá phải xuất trình giấy chứng minh nhân dân, giấy uỷ quyền hợp pháp (nếu có), giấy nộp tiền đặt trước.
- Trước khi vào phòng đấu giá, người tham gia đấu giá phải đăng ký và được nhận sổ thẻ tham gia đấu giá.

9.2. Điều hành phiên đấu giá:

Giới thiệu bản thân, người giúp việc; công bố danh sách người tham gia đấu giá và điểm danh để xác định người tham gia đấu giá.

- Đọc Quy chế cuộc đấu giá.
- Giới thiệu từng tài sản đấu giá.
- Nhắc lại mức giá khởi điểm trong trường hợp công khai giá khởi điểm;
- Thông báo bước giá và khoảng thời gian tối đa giữa các lần trả giá, đặt giá;
- Phát số cho người tham gia đấu giá;
- Hướng dẫn cách trả giá, chấp nhận giá và trả lời câu hỏi của người tham gia đấu giá;
- Điều hành việc trả giá, chấp nhận giá theo quy định

Việc trả giá trong trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên được thực hiện như sau:

- Đấu giá viên yêu cầu người tham gia đấu giá thực hiện việc trả giá;
- Người tham gia đấu giá trả giá. Giá trả phải ít nhất bằng giá khởi điểm trong trường hợp công khai giá khởi điểm. Người trả giá sau phải trả giá cao hơn giá mà người trả giá trước liền kề đã trả;
- Đấu giá viên công bố giá đã trả sau mỗi lần người tham gia đấu giá trả giá và đề nghị những người tham gia đấu giá khác tiếp tục trả giá;
- Đấu giá viên công bố người đã trả giá cao nhất là người trúng đấu giá sau khi nhắc lại 03 lần giá cao nhất đã trả mà không có người trả giá cao hơn.

9.3. Quy tắc ứng xử trong phiên đấu giá:

- Người tham gia đấu giá phải ngồi đúng vị trí quy định dưới sự hướng dẫn của Công ty Đấu giá Hợp danh Quảng Ninh.
- Người tham gia đấu giá không được tự ý rời khỏi vị trí quy định khi chưa được sự đồng ý của người điều hành phiên đấu giá; Không gây mất trật tự trong phòng đấu giá.
- Người tham gia đấu giá không được sử dụng điện thoại và các phương tiện thông tin khác trong phòng đấu giá.
- Người tham gia đấu giá không được ghi âm, ghi hình trong phòng đấu giá.
- Nghiêm cấm các hành vi sau:
 - + Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham gia phiên đấu giá;
 - + Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, cá nhân, tổ chức khác để làm sai lệch thông tin tài sản đấu giá, hồ sơ mời tham gia đấu giá, hồ sơ tham gia đấu giá, đim giá, nâng giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;
 - + Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại phiên đấu giá;
 - + Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;
 - + Nhận uỷ quyền tham gia đấu giá của người tham gia đấu giá khác đối với tài sản mà mình cũng là người tham gia đấu giá tài sản đó; nhận uỷ quyền tham gia đấu giá của từ hai người tham gia đấu giá trở lên đối với cùng một tài sản.

+ Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp vợ, chồng, anh ruột, chị ruột, em ruột cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó.

+ Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp công ty mẹ, công ty con, các doanh nghiệp mà cá nhân, tổ chức hoặc nhóm cá nhân, tổ chức có khả năng chi phối hoạt động của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó.

+ Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan.

9.4. Xử lý vi phạm:

9.4.1 Người tham gia đấu giá không được hoàn trả tiền đặt trước, nếu vi phạm một trong những quy định sau:

a) Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham gia phiên đấu giá, buổi công bố giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng;

b) Bị truất quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 9 của Luật đấu giá tài sản:

Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham gia phiên đấu giá.

Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để đim giá, nâng giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản

Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại phiên đấu giá.

Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản

Nhận ủy quyền tham gia đấu giá của người tham gia đấu giá khác đối với tài sản mà mình cũng là người tham gia đấu giá tài sản đó; nhận ủy quyền tham gia đấu giá của từ hai người tham gia đấu giá trở lên đối với cùng một tài sản.

Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp vợ, chồng, anh ruột, chị ruột, em ruột cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó

Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp công ty mẹ, công ty con, các doanh nghiệp mà cá nhân, tổ chức hoặc nhóm cá nhân, tổ chức có khả năng chi phối hoạt động của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó.

Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan

c) Từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định tại khoản 3 Điều 44 của Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14;

d) Rút lại giá đã trả hoặc giá đã chấp nhận theo quy định tại Điều 50 của Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14;

đ) Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 51 của Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14.

9.4.2 Người tham gia đấu giá bị truất quyền tham gia đấu giá nếu vi phạm khoản 9.3 điều này.

Những quy định khác chưa được ghi trong Quy chế này sẽ được thực hiện theo quy định của Pháp luật hiện hành./.

GIÁM ĐỐC



Trần Thị Ngọc